

Số: 07/TB-UBND

Thuận An, ngày 10 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

**Công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách xã năm 2025
trình Hội đồng nhân dân xã**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội năm 2025 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND xã Thuận An thông báo công khai số liệu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2025 như sau:

1. Công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách xã năm 2025

1.1. Công khai số liệu dự toán ngân sách xã Thuận An năm 2025 (chi tiết Phụ lục số 01 đến số 03 kèm theo).

1.2. Công khai thuyết minh dự toán ngân sách xã Thuận An năm 2025.

2. Hình thức công khai: Công bố trên Trang thông tin điện tử xã; thông báo trên đài truyền thanh của xã Thuận An và gửi Thông báo công khai cho các ban đơn vị liên quan.

3. Thời gian công khai: Kể từ ngày 10/7/2025.

UBND xã Thuận An thông báo công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách xã năm 2025. /s: *lưu*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính Hà Nội;
- TT ĐU-HĐND, UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Trung tâm Văn hóa TT-TT xã;
- Lưu: VT (3) *ML*



Nguyễn Tuấn Khanh

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ THUẬN AN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

ĐVT: Triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	288 996	TỔNG SỐ CHI	288 996
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	11 499	I. Chi đầu tư phát triển	1 000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %		II. Chi thường xuyên	286 847
III. Thu bổ sung	269 519	III. Dự phòng ngân sách	1 149
- Bổ sung cân đối ngân sách	35 652		
- Bổ sung có mục tiêu	233 867		
IV. Thu chuyển nguồn	7 978		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ THUẬN AN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự kiến dự toán năm 2025	
		Thu NSNN	Thu NSX
	TỔNG THU	288 996	288 996
I	Các khoản thu 100%	11 499	11 499
1	Lệ phí trước bạ nhà đất	4 410	4 410
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2 703	2 703
3	Phí, lệ phí	384	384
-	Phí, lệ phí	154	154
-	Lệ phí môn bài từ cá nhân, hộ kinh doanh	230	230
4	Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản	2 386	2 386
5	Thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất	872	872
6	Các khoản thu khác ngân sách	744	744
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		
III	Thu chuyển nguồn	7 978	7 978
IV	Thu kết dư ngân sách		
V	Thu bổ sung từ ngân sách Thành phố	269 519	269 519
-	Bổ sung cân đối	35 652	35 652
-	Bổ sung có mục tiêu	233 867	233 867
+	Bổ sung có mục tiêu 6 tháng đầu năm (từ ngân sách huyện cũ)	8 511	8 511
+	Bổ sung có mục tiêu 6 tháng cuối năm (từ ngân sách Thành phố - các nhiệm vụ chuyển giao từ cấp huyện cũ)	225 356	225 356

1960

Figure 1. The effect of the concentration of the inhibitor on the rate of polymerization of methyl methacrylate initiated by benzoyl peroxide at 60°C. [MMA] = 0.8 M; [BPO] = 0.001 M; [I] = 0.0001–0.001 M. (●) I = 0.0001 M; (○) I = 0.0002 M; (□) I = 0.0005 M; (△) I = 0.0007 M; (◇) I = 0.001 M.

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ THUẬN AN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự kiến dự toán năm 2025	Ghi chú
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	288 996	
I	Chi đầu tư phát triển	1 000	
1	Chiá theo nguồn vốn	1 000	
1.1	Chi đầu tư phát triển cho dự án	1 000	
-	Nguồn vốn XDCB tập trung theo phân cấp	128	
-	Nguồn tiền đền bù thiệt hại khi NN thu hồi đất	872	
1.2	Chi đầu tư phát triển khác		
II	Chi thường xuyên	286 847	
	<i>Tr.đó: - 10% tiết kiệm chi thường xuyên</i>	2 150	
1	Chi sự nghiệp kinh tế	2 975	
	- Sự nghiệp nông-lâm-thủy lợi		
	- Sự nghiệp giao thông		
	- Sự nghiệp kiến thiết thị chính		
	- Sự nghiệp khác		
2	Chi sự nghiệp môi trường	484	
3	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ		
4	Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề	185 000	
	<i>Tr.đó: Sự nghiệp Giáo dục</i>		
5	Chi sự nghiệp Y tế và dân số KHHGD	9 794	
6	Chi sự nghiệp VH TT	2 552	
7	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình	295	
8	Chi sự nghiệp TDTT	500	
9	Chi đảm bảo xã hội	12 477	
10	Chi quản lý hành chính, đảng đoàn thể	60 997	
	- Chi quản lý nhà nước	46 316	
	- Hỗ trợ ngân sách Đảng	8 465	
	- Chi hỗ trợ các Hội, Đoàn thể chính trị	6 216	
11	Chi an ninh, quốc phòng	11 773	
	- Chi giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội	7 151	
	- Chi quốc phòng địa phương	4 622	
12	Chi khác ngân sách		
III	Dự phòng ngân sách	1 149	



THUYẾT MINH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

A. TỔNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương thành phố Hà Nội khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Dự toán thu chi NSNN năm 2025 xã Thuận An được phân bổ trên cơ sở hợp nhất dự toán thu chi NSNN năm 2025 đã giao của xã Đặng Xá, xã Phú Sơn, xã Lệ Chi và xã Dương Quang (bao gồm cả số thu, chi đã thực hiện của 6 tháng đầu năm 2025) và bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố cho 6 tháng cuối năm 2025.

UBND xã Thuận An báo cáo dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 như sau:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng dự toán thu NSNN trên địa bàn xã Thuận An năm 2025 là 11.499 triệu đồng, giao bằng dự toán Thành phố giao, gồm:

- Thu các khoản thuế, phí, lệ phí : 10.627 triệu đồng.
- Thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất : 872 triệu đồng.

II. Thu ngân sách xã

Tổng dự toán thu ngân sách xã Thuận An năm 2025 là 288.996 triệu đồng, giao bằng dự toán Thành phố giao, trong đó:

- Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 11.499 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Thành phố: 269.519 triệu đồng.
- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 35.652 triệu đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 233.867 triệu đồng.
- Thu từ nguồn cải cách tiền lương còn dư năm trước chuyển sang: 7.978 triệu đồng.

III. Chi ngân sách xã

Tổng dự toán chi ngân sách xã Thuận An năm 2025 là 288.996 triệu đồng, giao bằng dự toán Thành phố giao, cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển: 1.000 triệu đồng, bao gồm:

- Chi XD CB tập trung theo phân cấp: 128 triệu đồng.
- Chi từ tiền đền bù thiệt hại khi NN thu hồi đất: 872 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên: 286.847 triệu đồng, trong đó:

- Chi trong cân đối ngân sách: 52.980 triệu đồng.
- Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố: 233.867 triệu đồng.

Được phân bổ chi tiết cụ thể như sau:

- Sự nghiệp kinh tế: 2.975 triệu đồng, đảm bảo kinh phí chi phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm, kinh phí phòng chống thiên tai, kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp (theo NQ 08), thực hiện chương trình OCOP và các kế hoạch, thẩm định giá đất, lập kế hoạch sử dụng đất,...

- Sự nghiệp môi trường: 484 triệu đồng, đảm bảo kinh phí lập báo cáo hiện trạng môi trường, thực hiện phong trào thi đua sáng xanh đẹp.

- Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 185.000 triệu đồng, đảm bảo kinh phí chi hoạt động các trường học và hoạt động của Hội Khuyến học.

- Sự nghiệp y tế: 9.794 triệu đồng, thực hiện chi hoạt động y tế, phòng chống dịch bệnh,... và hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các đối tượng.

- Chi sự nghiệp văn hoá thông tin: 2.552 triệu đồng, đảm bảo hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, kinh phí trang trí, tuyên truyền Đại hội Đảng.

- Chi sự nghiệp Phát thanh: 295 triệu đồng đảm bảo các hoạt động phát thanh trên toàn địa bàn xã.

- Chi thể dục thể thao: 500 triệu đồng, đảm bảo kinh phí chi các hoạt động thể dục thể thao và tổ chức Đại hội Thể dục thể thao.

- Chi đảm bảo xã hội: 12.477 triệu đồng, thực hiện chi các chế độ đối với người có công, trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo chế độ chính sách cho người nghèo, kinh phí tặng quà các đối tượng trong dịp lễ, tết,...

- Chi quản lý hành chính, đảng đoàn thể: 60.997 triệu đồng, đảm bảo kinh phí tổ chức Đại hội Đảng, các chế độ, định mức chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể và các hoạt động chuyên môn.

- Chi an ninh, quốc phòng: 11.773 triệu đồng, đảm bảo công tác an ninh trật tự an toàn xã hội, công tác phòng chống ma túy, tội phạm; đảm bảo công tác trực sẵn sàng chiến đấu phục vụ các ngày lễ tết và sự kiện.

3. Dự phòng ngân sách: 1.149 triệu đồng, giao bằng dự toán Thành phố giao.

*** Trong đó chi mục tiêu từ ngân sách Thành phố bổ sung:** 233.867 triệu đồng, chi tiết như sau:

- Kinh phí mục tiêu từ huyện (cũ) đã giao cho các xã cũ: 8.511 triệu đồng, gồm: (1) Bổ sung kinh phí thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ: **3.861 triệu đồng**, (2) Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với tổ dân vận thôn (tổ dân phố) theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố: **212 triệu đồng**, (3) Kinh phí nâng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Hội người cao tuổi, Hội chữ thập đỏ ở cấp xã theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố: **160 triệu đồng**, (4) Chi công tác quản lý, sử dụng trái phép ma túy, đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, quản lý sau cai nghiện ma túy; Chế độ hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa

bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố: **86 triệu đồng**; (5) Bổ sung nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định của Chính phủ: số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 và số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024: **1.422 triệu đồng**, (6) Bổ sung kinh phí năm 2025 để thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 46/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố: **1.930 triệu đồng**, (7) Hỗ trợ kinh phí tổ chức lấy ý kiến nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: **240 triệu đồng**, (8) Hỗ trợ kinh phí triển khai các nhiệm vụ thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã: **500 triệu đồng**, (9) Hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ ra mắt công bố đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp: **100 triệu đồng**.

- Kinh phí mục tiêu Thành phố giao các nhiệm vụ tiếp nhận từ cấp huyện cũ 225.356 triệu đồng, gồm: (1) Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: **184.210 triệu đồng**, (2) Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: **6.709 triệu đồng**, (3) Chi các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn: **19.757 triệu đồng**, (4) Chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội và bảo hiểm xã hội: **14.180 triệu đồng**, (5) Kinh phí triển khai các nhiệm vụ khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 3/6/2025 về việc triển khai các nhiệm vụ thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội): **500 triệu đồng**.

Đánh giá chung về cân đối thu, chi ngân sách: Với phương án phân bổ như trên, dự toán ngân sách năm 2025 của xã đảm bảo định hướng và các nguyên tắc quy định của Thành phố, trong đó đảm bảo nguồn kinh phí để chi lương và định mức chi cho các đơn vị.

- Dự toán thu ngân sách xã năm 2025: 288.996 triệu đồng.

- Dự toán chi ngân sách xã năm 2025: 288.996 triệu đồng.

B. NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ THUẬN AN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Sáu tháng đầu năm 2025, các xã trước khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp đã thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.366 triệu đồng, chi ngân sách xã đã thực hiện: 31.706 triệu đồng. Nhiệm vụ thu, chi ngân sách xã Thuận An 6 tháng cuối năm 2025 còn phải thực hiện, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu NSNN trên địa bàn 6 tháng cuối năm 2025 còn phải thực hiện là 1.133 triệu đồng, gồm:

- Thu các khoản thuế, phí, lệ phí : 261 triệu đồng.

- Thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất : 872 triệu đồng.

2. Chi ngân sách xã

Chi ngân sách xã 6 tháng cuối năm 2025 còn phải thực hiện là 257.290 triệu đồng, cụ thể:

- Chi đầu tư phát triển: 1.000 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 255.141 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách: 1.149 triệu đồng.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, UBND xã tập trung, triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

1. Tăng cường công tác phối hợp, sự giúp đỡ của các Sở ban ngành Thành phố, sự chỉ đạo của Đảng uỷ, giám sát của HĐND xã trong việc triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thu NSNN, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN Thành phố và HĐND xã giao, trong đó:

- Tiếp tục phối hợp với Thuế cơ sở 12 Thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch chi tiết thu các khoản thu do Thuế cơ sở 12 quản lý, theo dõi chặt chẽ, phân tích các yếu tố tác động đến tiến độ thu ngân sách hàng tháng, tích cực đôn đốc phấn đấu đạt số thu năm 2025 cao nhất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách mới đến doanh nghiệp, người nộp thuế. Nâng cao chất lượng kê khai thuế qua mạng và nộp thuế theo phương thức điện tử; tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế.

(1) Đối với thu phí, lệ phí

- Tập trung chỉ đạo, quản lý công tác thu, nộp phí, lệ phí và các khoản thu ngân sách khác vào NSNN kịp thời đảm bảo đúng quy định. Hàng tháng, rà soát hộ kinh doanh, hộ xây dựng nhà tư nhân, hộ cho thuê nhà, cho thuê tài sản đưa hộ vào quản lý thuế, tăng nguồn thu lệ phí môn bài.

- Tăng cường rà soát các khoản thu khác (thu phạt, tịch thu, thu hồi các khoản chi theo kiến nghị thanh tra, kiểm toán, kiểm tra phát hiện các hộ kinh doanh không có đăng ký kinh doanh...).

- Định kỳ hàng quý, kiểm tra các hộ kinh doanh trên địa bàn, hộ tạm nghỉ kinh doanh, phát hiện và xử lý hộ kinh doanh vi phạm về đăng ký kinh doanh, kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hộ kinh doanh chưa kê khai thuế nhằm tăng nguồn thu NS.

(2) Đối với thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

- Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả Quy chế dân chủ trong công tác thuế đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn để điều chỉnh kịp thời các trường hợp biến động, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu người nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2022-2026.

- Hàng tháng rà soát, đôn đốc các hộ gia đình được cấp giấy phép xây dựng, chưa kê khai nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; rà soát đưa các hộ sử dụng đất công với mục đích phi nông nghiệp thực hiện kê khai nộp tiền thuế vào NSNN theo quy định.

- Tập trung rà soát, giải quyết vướng mắc tại các thôn, TDP; phát hành sổ bộ, thông báo thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp của khối hộ, gia đình đảm bảo kịp thời và triển khai thu thuế của các hộ gia đình theo quy định.

(3) Đối với thu lệ phí trước bạ nhà đất

- Tăng cường kiểm tra kiểm soát, công khai, đẩy mạnh giải pháp giải quyết nhanh chóng hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất nhất là tại các khu đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu chuyển nhượng quyền sử dụng đất để người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ theo đúng quy định.

- Thường xuyên nắm bắt kịp thời biến động quyền sử dụng đất trên địa bàn, đôn đốc các hộ thực hiện kê khai và nộp lệ phí trước bạ nhà đất vào NSNN theo đúng quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, công an kiểm soát, biện pháp đấu tranh yêu cầu người nộp thuế kê khai nộp lệ phí trước bạ đúng với thực tế.

(4) Đối với thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản

- Tập trung rà soát quản lý quỹ đất công trên địa bàn, phối hợp tổ chức đấu giá và công khai đấu giá các vị trí đất công quyền thuê đất công tạo nguồn thu cho ngân sách; thường xuyên kiểm tra tình hình sử dụng đất công, đề xuất giải pháp phối hợp tăng hiệu quả công tác quản lý đất công, tăng thu NSNN.

- Kiểm tra, rà soát các hợp đồng cho thuê đất công, hợp đồng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, kịp thời đề xuất điều chỉnh, thanh lý các hợp đồng không còn phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu ngân sách, theo dõi sát sao, đôn đốc kịp thời các khoản thu, tránh phát sinh nợ kéo dài, nợ khó đòi.

3. Triển khai các giải pháp quản lý và sử dụng ngân sách có hiệu quả.

- Điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, tổ chức thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đúng chế độ quy định, đảm bảo nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng, chi tăng thu nhập), trong đó đặc biệt đảm bảo chi lương và các khoản liên quan đến con người, đảm bảo hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

- Các phòng, ban, ngành tập trung giải ngân kinh phí, tránh dồn vào chi thời điểm cuối năm, hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao, hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau; đối với số thu chi 6 tháng đầu năm đã thực hiện của các xã trước sắp xếp tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách xã năm 2025.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh góp phần tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính trong thực thi công vụ; triệt để thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước và kiến nghị giám sát của HĐND xã.